

**KẾ HOẠCH**  
**Triển khai, thực hiện Đề án “Chuyển đổi số trong**  
**công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2025 -2030”**

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

- Thực hiện có chất lượng, hiệu quả Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 15/4/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2025 – 2030” (sau đây gọi tắt là Đề án 766).

- Đổi mới toàn diện, căn bản công tác quản lý, phương thức tổ chức thực hiện các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật cho người dân, doanh nghiệp thông qua ưu tiên ứng dụng công nghệ số kết hợp phương thức truyền thống phù hợp. Bảo đảm cung cấp thông tin pháp luật nhanh chóng, chính xác, thuận tiện, tiếp cận mọi đối tượng, tăng cường tương tác; nâng cao hiệu lực, hiệu quả, tối ưu chi phí, thực chất, đáp ứng tối đa nhu cầu tìm hiểu, học tập pháp luật của người dân, doanh nghiệp.

**2. Yêu cầu**

- Triển khai kịp thời, đồng bộ các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về đổi mới công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua môi trường số, góp phần đột phá trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và thúc đẩy chuyển đổi số quốc gia.

- Nâng cao nhận thức, tính chủ động, trách nhiệm của các đơn vị, địa phương trong việc chủ động triển khai chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật. Đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số để nâng cao chất lượng, hiệu quả phổ biến, giáo dục pháp luật theo hướng cá nhân hóa, lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm, tạo điều kiện tiếp cận thông tin pháp luật được thuận lợi, nhanh chóng, chính xác, dễ hiểu, dễ áp dụng.

- Đẩy mạnh kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu pháp luật, bảo đảm tích hợp, dùng chung nhằm tối ưu hóa nguồn lực và nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật. Kế thừa, phát triển và nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin, phần mềm, cơ sở dữ liệu hiện có, đồng thời ứng dụng công nghệ tiên tiến, hiện đại để xây dựng kho dữ liệu số về phổ biến, giáo dục pháp luật, bảo đảm an toàn thông tin,

an ninh mạng, hỗ trợ truyền thông chính sách hiệu quả, đáp ứng nhu cầu tìm hiểu pháp luật của người dân, doanh nghiệp.

## **II. MỤC TIÊU CỤ THỂ**

- Các tài liệu tập huấn, bồi dưỡng cho tập huấn viên, hòa giải viên ở cơ sở, tài liệu phổ biến các quy định pháp luật về hòa giải ở cơ sở được biên soạn, in ấn, đăng tải trên mạng internet nhằm tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong việc nâng cao năng lực cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở.

- Phần đầu có tối thiểu 01 tập huấn viên cấp tỉnh/100 tổ hòa giải ở cơ sở.

- 100% đội ngũ tập huấn viên được tập huấn, bồi dưỡng, cung cấp tài liệu để hướng dẫn, bồi dưỡng, nâng cao kỹ năng cho hòa giải viên ở cơ sở.

- 100% tổ hòa giải ở cơ sở được củng cố, kiện toàn đủ số lượng, thành phần cơ cấu theo quy định của Luật Hòa giải ở cơ sở.

- Ít nhất 10% tổ hòa giải ở cơ sở được luật sư, luật gia, Hội thẩm nhân dân, lực lượng Công an nhân dân, Bộ đội Biên phòng, cán bộ, công chức, viên chức công tác trong lĩnh vực pháp luật, người đã từng là Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Kiểm sát viên, Điều tra viên hỗ trợ về chuyên môn pháp luật.

- Từ 80% - 90% hòa giải viên ở cơ sở được tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng hòa giải ở cơ sở theo Chương trình khung và Bộ tài liệu bồi dưỡng kỹ năng hòa giải ở cơ sở do Bộ Tư pháp ban hành. Đối với hòa giải viên ở cơ sở mới được bầu, bổ sung, kiện toàn, tỷ lệ này là 100% trong thời gian 06 tháng kể từ khi được công nhận.

- 100% hòa giải viên ở cơ sở được tiếp cận và sử dụng Bộ tài liệu bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng hòa giải ở cơ sở bằng các hình thức phù hợp để tự nâng cao năng lực, kỹ năng hòa giải.

- Phần đầu đến hết năm 2030, tỷ lệ hòa giải thành trên phạm vi tỉnh Nam Định đạt từ 85% trở lên. Đối với các xã, phường, thị trấn được chọn làm điểm chỉ đạo tỷ lệ này là trên 90%.

- Phần đầu đến hết năm 2030, trên địa bàn tỉnh có ít nhất 05% đơn vị cấp xã đạt yêu cầu của mô hình “cấp xã điển hình về hòa giải ở cơ sở”.

## **III. PHẠM VI ÁP DỤNG VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN ĐỀ ÁN**

1. Đề án được triển khai thực hiện trong phạm vi toàn tỉnh.

2. Thời gian thực hiện Đề án: Từ năm 2025 đến hết năm 2030.

## **IV. CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ**

1. **Nâng cao nhận thức, trách nhiệm về chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật**

- Chuyển đổi nhận thức của các cấp, các ngành về chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, góp phần thúc đẩy chuyển đổi số quốc gia và đáp ứng yêu cầu đổi mới công tác quản lý, phổ biến, giáo dục pháp luật cho người dân, doanh nghiệp.

- Xác định trách nhiệm chỉ đạo, triển khai thực hiện chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc về người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, địa phương, bảo đảm thực hiện đồng bộ, hiệu quả.

## **2. Chuyển đổi số để nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về phổ biến, giáo dục pháp luật**

Phát triển, hoàn thiện các cơ sở dữ liệu, phần mềm phục vụ quản lý nhà nước về phổ biến, giáo dục pháp luật trên cơ sở kế thừa kết quả Dự án đầu tư công trung hạn về xây dựng hệ thống thông tin phổ biến, giáo dục pháp luật.

## **3. Chuyển đổi số trong hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật phục vụ người dân, doanh nghiệp**

a) Chuẩn hoá, cập nhật kho dữ liệu số phổ biến, giáo dục pháp luật dùng chung

- Chuẩn hóa, chia sẻ, cập nhật thông tin, dữ liệu thường xuyên, định kỳ hoặc khi phát sinh vào kho dữ liệu số phổ biến, giáo dục pháp luật dùng chung theo thẩm quyền, lĩnh vực, địa bàn quản lý, bao gồm các thông tin, dữ liệu về dự thảo chính sách, văn bản quy phạm pháp luật đang có hiệu lực (trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật, Bộ Pháp điển điện tử); tình huống pháp lý thực tiễn, hỏi - đáp pháp luật; vấn đề vướng mắc trong tổ chức thi hành pháp luật; văn bản trả lời của các cơ quan có thẩm quyền về vướng mắc, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp; công trình nghiên cứu pháp lý; các bản án, quyết định của Tòa án; tài liệu phổ biến, giáo dục pháp luật trong nhà trường; tài liệu dành cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật và các tài liệu khác phục vụ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Xây dựng, vận hành Cổng Thông tin điện tử Phổ biến, giáo dục pháp luật của địa phương và tích hợp, kết nối, chia sẻ thông tin, dữ liệu với Cổng Thông tin điện tử Phổ biến, giáo dục pháp luật quốc gia.

- Tiếp tục số hóa, làm giàu dữ liệu, phát triển các tính năng tiện ích, tối ưu hóa trải nghiệm, giúp người dân và doanh nghiệp dễ dàng tìm kiếm, truy cập và sử dụng tài liệu pháp luật một cách nhanh chóng, thuận tiện trên Tủ sách pháp luật điện tử của Cổng Thông tin điện tử Phổ biến, giáo dục pháp luật quốc gia.

- Xây dựng tài liệu phổ biến, giáo dục pháp luật theo các phương thức hiện đại, đa dạng bao gồm sách nói điện tử; tài liệu phổ biến, giáo dục pháp luật trực quan bằng hình ảnh, âm nhạc; tạo hình các nhân vật hoạt hình được số hóa thông qua các tiểu phẩm, câu chuyện, tình huống pháp luật; video, file âm thanh; phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua các trò chơi... phù hợp với từng đối tượng (học sinh, sinh viên, người khuyết tật...).

b) Chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm tăng cường tính tương tác giữa nhà nước và người dân, doanh nghiệp

- Triển khai thông tin, phổ biến, giáo dục pháp luật trên mạng xã hội (facebook, zalo...)

- Tổ chức các cuộc thi ứng dụng phần mềm thi trực tuyến tìm hiểu pháp luật do các Bộ, cơ quan, tổ chức trung ương xây dựng.

- Thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật qua hệ thống loa truyền thanh cơ sở số, kết nối trực tiếp với hệ thống thông tin nguồn trung ương do Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quản lý.

- Tiếp tục khai thác, phát triển và tối ưu hóa các ứng dụng về phổ biến, giáo dục pháp luật đang được các cơ quan, đơn vị, tổ chức địa phương triển khai có hiệu quả, bảo đảm tính đồng bộ và nâng cao hiệu suất sử dụng.

#### **4. Xây dựng, phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật**

- Tập trung nâng cao năng lực chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin cho đội ngũ thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng chuyển đổi số, sản xuất nội dung số trong phổ biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ, công chức, viên chức, chiến sỹ lực lượng vũ trang nhân dân tham mưu công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật, giáo viên, giảng viên giảng dạy pháp luật.

- Tăng cường phối hợp giữa các sở, ngành, địa phương và các tổ chức, doanh nghiệp về chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

### **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Sở Tư pháp**

Chủ trì tổ chức, hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Đề án, phối hợp với các sở, ngành liên quan triển khai các nhiệm vụ trọng tâm tại Mục IV Kế hoạch này; tổng hợp đánh giá tình hình, kết quả thực hiện báo cáo UBND tỉnh, Bộ Tư pháp.

#### **2. Sở Khoa học & Công nghệ**

- Bảo đảm hạ tầng viễn thông, đường truyền kết nối triển khai các hoạt động chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Phối hợp với Sở Tư pháp giải quyết các vấn đề khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

#### **3. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch**

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương chỉ đạo, thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật qua hệ thống loa truyền thanh cơ sở số, kết nối trực tiếp với hệ thống thông tin nguồn trung ương.

**4. Các sở, ban, ngành, đoàn thể; UBND các huyện, thành phố Nam Định:** căn cứ Kế hoạch này và tình hình thực tế chủ động xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện, bố trí kinh phí và tổ chức thực hiện có hiệu quả Kế hoạch của cơ quan, đơn vị, địa phương mình; Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp cập nhật, kết

nổi, chia sẻ dữ liệu thuộc phạm vi quản lý nhà nước của ngành liên quan đến công tác phổ biến, giáo dục pháp luật với Cổng Thông tin điện tử Phổ biến, giáo dục pháp luật quốc gia, kho dữ liệu số phổ biến, giáo dục pháp luật dùng chung

Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề phát sinh đề nghị phản ánh kịp thời về UBND tỉnh (qua Sở Tư pháp) để giải đáp, tháo gỡ cho phù hợp./.

**Nơi nhận:**

- Bộ Tư pháp (để b/c);
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Công TTĐT của tỉnh;
- Trang TTĐT của Sở Tư pháp;
- Lưu: VP1, VP8. *HLA*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



*Hà Lan Anh*

**Hà Lan Anh**